

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-PT

Ngày: 18-10-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phương Tình- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:** Ông Hà Văn Hiến- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/HSPT ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trọng D do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước.

*Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:*

*Họ và tên:* **NGUYỄN TRỌNG D**, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; nơi cư trú: Xóm 8, xã NB, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Trọng H1 và bà Hoàng Thị H2; vợ Phạm Thị H3 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trọng Đ; sinh năm: 1967.

Địa chỉ: C12, khu dân cư TG, thị xã TG, tỉnh Bình D.

*Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người liên quan khác nhưng không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Trọng D làm thuê cho anh Phạm Doãn Kh. Khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2019, anh Kh và D bắt gà ở phía sau nhà anh Kh để hôm sau đi bán tại tỉnh Bình Dương. Bắt gà được khoảng 15 phút thì D đi vệ sinh, khi đi vào nhà ngang phòng khách thì phát hiện 01 quần dài kaki màu xám của anh Kh để dưới nền gạch trong phòng khách, D cầm quần lên thấy trong ví da (bóp) có tiền. Quan sát không có ai, D lấy 30.900.000 đồng (gồm 60 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng/tờ và 09 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng/tờ) rồi để ví và quần lại như ban đầu. Sau đó, D cất số tiền trong túi quần rồi đi ra đường Quốc lộ 14 đón xe khách (xe ô tô vận chuyển hành khách có thu tiền) đến thuê phòng nghỉ tại khu vực phường TG, thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

Đến ngày 18 tháng 6 năm 2019, D gặp bạn tên Đặng Thị Nam L (sinh năm: 1983; nơi cư trú: xã ML, huyện PM, tỉnh Bình Định) tại khu vực quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, D đưa cho L mượn 55.000.000 đồng (trong đó, 30.900.000 đồng lấy trộm của anh Kh và 24.100.000 đồng là số tiền riêng của D). Sau khi đưa tiền, L đi về tỉnh Bình Định còn D sống, làm thuê nhiều nơi tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương.

Sau khi phát hiện mất tiền, anh Kh có liên lạc với D nhiều lần qua số điện thoại di động 0347.554.\*\*\* và số 0968.964.\*\*\*, D hứa sẽ trả số tiền đã trộm cho anh Kh. Đến ngày 07 tháng 7 năm 2019, D viết giấy nợ tiền anh Kh và cam kết cứ 10 ngày, D trả cho anh Kh 5.000.000 đồng. Sau đó, D đến Công an huyện CT đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội như trên .

*Tại bản án số 75/2019/HSST ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện CT quyết định:*

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2019

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị.

Ngày 16/8/2019, bị cáo Nguyễn Trọng D làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/8/2019, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT có Quyết định số 04/QĐ-VKS-HS kháng nghị bản án số 75/2019/HSST ngày

12/8/2019 về việc áp dụng pháp luật theo hướng giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Trọng D giữ nguyên kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố rút một phần quyết định số 04/QĐ-VKS-HS về kháng nghị bản án số 75/2019/HSST ngày 12/8/2019. Cụ thể Viện Kiểm sát tỉnh rút kháng nghị về đề nghị áp dụng tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình và trực tiếp cấp dưỡng 02 con nhỏ. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết đầu thú và áp dụng thêm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo từ 06 – 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng D thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Trọng D lợi dụng sơ hở và đã chiếm đoạt 30.900.000 đồng của anh Phạm Doãn Kh. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp không cao so với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền mà bị cáo đã trộm cắp của ông Kh là 30.900.000 đồng và được ông Kh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm các tình tiết này được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ như: sau khi bị cáo phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp cấp dưỡng cho 02 con nhỏ. Đối với tình tiết sau khi phạm tội bị cáo đến Công an huyện CT đầu thú nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Xét thấy Tòa án huyện CT không xem xét và áp dụng tình tiết sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 là chưa khách quan và không đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật. Do đó kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT có căn cứ chấp nhận. Còn các tình tiết khác Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đã rút kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xét xử sơ thẩm ông Đ là chú ruột của bị cáo D đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 30.900.000 đồng cho bị hại. Tại phiên tòa ông Đ không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền do ông đã bồi thường thay cho bị cáo. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông Đ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cũng cần sửa phần dân sự của bản án sơ thẩm.

[5]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp cho nên được chấp nhận và việc rút một phần kháng nghị phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 ; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng D;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Kh đã được ông Đình thay mặt bị cáo bồi thường số tiền 30.900.000 đồng nên không đặt vấn đề giải quyết.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trọng D không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND, CA huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; PV06;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Bùi Văn Bình**